TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN NHƯ XUÂN** **TỈNH THANH HÓA**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số:01/2020/QĐST-HNGĐ	*Như Xuân, ngày 07 tháng 01 năm 2020*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

- Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 151/2019/TLST-HNGĐ ngày 10 tháng 12 năm 2019, giữa:

***** *Nguyên đơn:* Chị Lương Thị H - sinh năm 1996.

Địa chỉ: Thôn Thắng Lộc, xã Bình Lương, huyện Như Xuân, tỉnh Thanh Hóa.

* *Bị đơn:* Anh Bùi Trung Đ - sinh năm 1990

Địa chỉ: Thôn Thắng Lộc, xã Bình Lương, huyện Như Xuân, tỉnh Thanh Hóa.

- Căn cứ vào khoản 1 Điều 28; Điều 144; Điều 147; Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

- Căn cứ vào Điều 55; Điều 57; Điều 58; Điều 81, Điều 82, Điều 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

- Căn cứ Điều 6; khoản 7 Điều 26; khoản 6 Điều 27 Nghị quyết 326/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

- Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 30 tháng 12 năm 2019.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 30 tháng 12 năm 2019 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Lương Thị H và anh Bùi Trung Đ.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- *Về hôn nhân:* Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Lương Thị H và anh

Bùi Trung Đ.

- *Về con chung:* Chị Lương Thị H và anh Bùi Trung Đ công nhận vợ chồng có một con chung là Bùi Trung T, sinh ngày 15/01/2016. Ly hôn hai bên thỏa thuận thống nhất, giao con là Bùi Trung T cho anh Bùi Trung Đ trực tiếp chăm sóc nuôi dưỡng. Chị H có trách nhiệm cấp dưỡng nuôi cháu Bùi Trung T mỗi tháng 1.000.000đ cho đến khi cháu T đủ 18 tuổi. Thời gian cấp dưỡng tính từ tháng 01/2020.

Chị H có quyền đi lại thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung không ai được cản trở. Vì quyền lợi của con chung, các đương sự được quyền đề nghị thay đổi người trực tiếp nuôi con sau ly hôn.

- *Về tài sản, công nợ chung:* Chị H và anh Đ thống nhất vợ chồng tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- *Về án phí:* Chị H và anh Đ thỏa thuận: Chị H nộp 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng) án phí ly hôn sơ thẩm và 150.000đ án phí đối với người có nghĩa vụ cấp dưỡng. Được trừ vào số tiền 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) tạm ứng án phí chị H đã nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Như Xuân theo biên lai thu số AA/2017/0003350 ngày 10/12/2019. Chị H đã nộp đủ án phí ly hôn và cấp dưỡng.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo QĐ tại các điều 6,7 và 9 luật thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án dân sự được thực hiện theo quy định tại Điều 30 luật thi hành án dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật kể từ ngày 07/01/2020 và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Các đương sự;
- VKSND huyện Như Xuân;
- Chi cục THADS huyện Như Xuân;
- TAND tỉnh Thanh Hóa;
- UBND xã Bình Lương;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Cao Văn Sang